

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
BAN THƯỜNG TRỰC
Số **19** /HD-MTTW-BTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **31** tháng 10 năm 2025

HỘI CỰU TNXP VIỆT NAM

CÔNG VĂN BẢN

Số: **568**

Ngày **04** tháng **11** năm **2025**

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung về cơ chế chỉ đạo, phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (cấp tỉnh, cấp xã)

Căn cứ Nghị quyết 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 Khóa XIII; Kết luận số 183-KL/TW, ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tích cực triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, chuyển mạnh cấp cơ sở sang chủ động nắm, điều hành kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; Quy định số 301-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã; căn cứ tình hình thực tiễn, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn một số nội dung về thực hiện cơ chế chỉ đạo, phối hợp giữa MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã, cụ thể như sau:

I. Phạm vi, nguyên tắc thực hiện

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Hướng dẫn này áp dụng cho một số nội dung hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và Thường trực tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã;
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã;

2. Nguyên tắc chung

(1) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã chịu sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy cùng cấp; tổ chức, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ MTTQ Việt Nam, Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội; hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động; hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc MTTQ Việt Nam, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi tổ chức.

(2) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã chịu trách nhiệm trước cấp ủy cùng cấp trong việc chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp theo các quy định của Đảng, Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và điều lệ của mỗi tổ chức.

(3) Đảm bảo tính liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, phối hợp và thống nhất hành động của các tổ chức chính trị - xã hội do MTTQ Việt Nam chủ trì, thông qua, vai trò điều hành của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng

cấp; phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi tổ chức nhưng không trái với nội dung đã được Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp thống nhất.

(4) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã xây dựng quy chế hoạt động theo hướng rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm của mỗi tổ chức hoạt động trong MTTQ Việt Nam.

(5) Mỗi nhiệm vụ chỉ giao một đầu mối chủ trì chịu trách nhiệm chính về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

II. Trách nhiệm, thẩm quyền điều hành và nội dung phối hợp

1. Về trách nhiệm, thẩm quyền điều hành

1.1. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã

Tổ chức và hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam, ngoài ra hàng năm tập trung vào những nội dung cơ bản:

(1) Hiệp thương dân chủ, ban hành chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp. Trong đó phân công rõ trách nhiệm của mỗi tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên cùng cấp.

(2) Hiệp thương thống nhất, thông qua chương trình giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và của mỗi tổ chức chính trị - xã hội.

(3) Hiệp thương thống nhất cử bổ sung, thay thế Ủy viên Ủy ban, các chức danh trong Ban Thường trực (Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam).

1.2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã

(1) Chủ trì xây dựng, hiệp thương thống nhất và ban hành Chương trình phối hợp công tác hằng năm, trong đó xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, sản phẩm đầu ra, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời hạn hoàn thành. Cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, các quy định của Nhà nước và của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, đảm bảo sự thống nhất trong trong tổ chức thực hiện.

(2) Căn cứ chủ trương, nghị quyết của Đảng và yêu cầu công tác của địa phương, Ban Thường trực ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện (chương trình hành động, kế hoạch...) trong hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp. Chủ trì tổ chức triển khai trong hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; phân công rõ đầu mối, giao trách nhiệm thực hiện, đôn đốc và kiểm tra định kỳ.

(3) Xem xét, cho ý kiến về tổ chức Đại hội, báo cáo chính trị, đề án nhân sự, kế hoạch tổ chức đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội trước khi trình cấp ủy Đảng cùng cấp.

(4) Là đầu mối quản lý về cán bộ công chức, biên chế, kinh phí hoạt động, tài sản của Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp (trong đó bao gồm cả các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp). Điều hành hoạt động của cơ quan tham mưu, giúp việc đảm bảo hiệu năng, hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu giúp việc cho MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

(5) Chỉ đạo, phân công Thường trực các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai các nội dung trọng tâm, hoạt động lớn.

(6) Tổ chức kiểm tra, giám sát toàn diện việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là việc sử dụng kinh phí, triển khai dự án, hoạt động liên kết, phối hợp liên ngành; đôn đốc, phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm, chậm trễ.

(7) Tổng hợp, báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) và đột xuất với cấp ủy cùng cấp, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp; chịu trách nhiệm về nội dung và tiến độ báo cáo.

1.3. Thường trực các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh (cấp xã)

(1) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ của tổ chức.

(2) Hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ của tổ chức một cách hiệu quả, phù hợp thực tế địa phương.

(3) Chủ động tổ chức thực hiện các chương trình, phong trào, cuộc vận động theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp về kết quả triển khai thực hiện.

(4) Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể cho từng chương trình, phân công cán bộ phụ trách, xác định chỉ tiêu, tiến độ và nội dung phối hợp; gửi kế hoạch triển khai cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp để theo dõi, giám sát.

(5) Chủ động triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội theo hướng dẫn chung của MTTQ Việt Nam cùng cấp; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất nội dung phối hợp, các sáng kiến mới để MTTQ Việt Nam cùng cấp tổng hợp, nhân rộng.

(6) Khi triển khai các chương trình, dự án, đề án độc lập, Thường trực các tổ chức chính trị - xã hội phải bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo với các nội dung của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khác, đồng thời chịu trách nhiệm về tiến độ, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung phối hợp

(1) Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hành động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác của MTTQ Việt Nam cùng cấp theo nhiệm kỳ và hằng năm. Trong đó tập trung vào các nội dung như: Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị; tham gia giám sát và phản biện xã hội; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội; tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; tham gia các hoạt động đối ngoại nhân dân...

(2) Phối hợp trong tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ MTTQ Việt Nam và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội.

(3) Phối hợp chỉ đạo cơ quan tham mưu giúp việc thực hiện nhiệm vụ theo Điều 4, Quy định số 301-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư.

(4) Phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

(5) Phối hợp trong tổ chức thực hiện các hoạt động ở khu dân cư bám sát cơ sở, đảm bảo gần dân, sát dân, nắm tình hình Nhân dân (phân công các chi hội của các tổ chức chính trị - xã hội theo dõi, phụ trách đến từng hộ gia đình); phát huy vai trò đoàn kết tập hợp Nhân dân, đoàn viên, hội viên, kịp thời phản ánh những tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của Nhân dân đến các cấp có thẩm quyền; phối hợp trong triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động.

(6) Ký kết các chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và Thường trực các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trao đổi thông tin, phối hợp để xây dựng, ký kết và tổ chức thực hiện các chương trình phối hợp (nếu có) với các cơ quan, đơn vị đảm bảo gắn kết, hiệu quả, không chồng chéo.

Trên đây là Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam “Một số nội dung về cơ chế chỉ đạo, phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã”. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã chịu trách nhiệm phối hợp với Thường trực các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức triển khai, thực hiện Hướng dẫn này. Đây là nội dung mới chưa có tiền lệ, do đó, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã thống nhất trao đổi, báo cáo cấp ủy cùng cấp xem xét giải quyết theo thẩm quyền. Trường hợp cần thiết đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thì tổng hợp bằng văn bản gửi về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam để xem xét, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo);
- Chủ tịch Ủy ban TW MTTQ VN (để báo cáo);
- Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương;
Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc hội;
- Ban Tổ chức Trung ương Đảng;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Thường vụ các tỉnh, thành ủy;
- BTV Đảng ủy MTTQ, CĐTTW;
- Ban Thường trực UBTW MTTQVN;
- Các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương;
- Ban Thường trực UB MTTQVN các tỉnh, TP;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Thị Nga